

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền về “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022”

Thực hiện Hướng dẫn số 53-HD/BTGTW, ngày 26/5/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương tuyên truyền về “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện chủ trương, chính sách nhất quán coi trọng và ưu tiên phát triển quan hệ với các nước láng giềng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; góp phần củng cố vững chắc cục diện đối ngoại ổn định, thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Góp phần làm sâu sắc hơn, tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, sự tin cậy về chính trị, củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào trong tình hình mới.

- Thông tin rộng rãi, có sức lan tỏa tới các tầng lớp nhân dân trong nước và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, bạn bè quốc tế về ý nghĩa lịch sử, tầm quan trọng của mối quan hệ Việt Nam - Lào, từ đó tăng cường sự đồng thuận trong Nhân dân và sự ủng hộ của quốc tế; giáo dục truyền thống lịch sử, khích lệ, cổ vũ các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ tiếp tục vun đắp vào mối quan hệ Việt Nam - Lào được các thế hệ lãnh đạo Việt Nam và Lào dày công gây dựng và vun đắp.

- Tuyên truyền, phản bác các luận điệu xuyên tạc nhằm chia rẽ mối quan hệ hữu nghị và tình đoàn kết đặc biệt giữa hai nước Việt Nam - Lào.

2. Yêu cầu

- Tuyên truyền ở mức độ cao, đậm nét, sâu rộng về mối quan hệ Việt Nam - Lào, tương xứng với khuôn khổ, tầm vóc mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào.

- Căn cứ trên tình hình thực tế, cần nhắc các hình thức tuyên truyền phù hợp, thiết thực, sinh động, tiết kiệm và hiệu quả. Xây dựng nội dung tuyên truyền phong phú, có sức lan tỏa đến các tầng lớp nhân dân; khai thác các tuyến tin bài

khác nhau, kết hợp giữa các nội dung có tính chính luận với các câu chuyện gắn liền với đời sống, có thông điệp gần gũi, dễ tiếp cận đến đông đảo người dân.

- Bảo đảm sự chủ động trong công tác thông tin, tuyên truyền; định hướng tốt dư luận, chuẩn bị phương án đấu tranh phản bác, ngăn chặn các thông tin xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch; không để xảy ra hiểu lầm liên quan đến tập hợp lực lượng trong quan hệ quốc tế.

- Các cơ quan báo chí cần trao đổi với cơ quan chức năng trước khi đưa tin về các vấn đề có thể có tính nhạy cảm liên quan đến quan hệ hai nước, nội bộ của Bạn cũng như quan hệ đối ngoại của Việt Nam, Lào.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung

1.1. Tuyên truyền về lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào và các thành tựu hợp tác của hai nước trong giai đoạn hiện nay¹.

- Tuyên truyền về quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào qua các thời kỳ lịch sử, tập trung nhấn mạnh vào giai đoạn từ năm 1962 đến nay; làm rõ bản chất đặc biệt, ý nghĩa, bài học lịch sử của mối quan hệ vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào.

- Khẳng định quan hệ Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam là một điển hình, một hình mẫu hiếm có về sự gắn kết bền chặt, thủy chung, trong sáng và đầy hiệu quả giữa hai dân tộc đấu tranh vì độc lập, tự do và tiến bộ xã hội. Nội dung tuyên truyền góp phần làm cho các tầng lớp nhân dân hiểu biết sâu sắc về mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Cay-xôn Phôm-vi-hản, Chủ tịch Xu-pha-nu-vông xây dựng, vun đắp và đã được các thế hệ lãnh đạo và cán bộ, nhân dân hai nước tiếp tục củng cố, phát triển. Lãnh đạo cấp cao hai nước đã nhiều lần khẳng định quyết tâm tiếp tục bảo vệ, phát triển và nâng tầm mối quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào trên tinh thần độc lập, tự chủ và ý chí tự lực, tự cường, phát huy thế mạnh và khả năng của mỗi bên; đồng thời dành cho nhau ưu tiên, ưu đãi hợp lý, không ngừng nâng cao hiệu quả, chất lượng hợp tác vì lợi ích của nhân dân mỗi nước, góp phần vì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

¹ Đề nghị tham khảo Tài liệu tuyên truyền bao gồm: Sách Quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào (1930 - 2017) do Ban Tuyên giáo Trung ương, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật phát hành năm 2017; Tình hình và kết quả quan hệ hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2017 - 2022 (có Phụ lục kèm thực Hướng dẫn này).

- Chú trọng tuyên truyền, làm nổi bật những thành tựu hợp tác mà hai nước đã đạt được trong công cuộc đổi mới, phát triển đất nước. Khẳng định quan hệ Việt Nam - Lào là quan hệ hợp tác toàn diện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, ngoại giao, an ninh, quốc phòng, kinh tế, văn hóa, giáo dục, trong đó quan hệ chính trị giữ vai trò nòng cốt, định hướng tổng thể trong quan hệ hai nước. Hai bên đã phát huy những cơ chế hợp tác sẵn có, đồng thời triển khai những cơ chế hợp tác mới; phối hợp chặt chẽ trong các vấn đề chiến lược; thường xuyên trao đổi các đoàn cấp cao và các cấp dưới nhiều hình thức, góp phần làm sâu sắc hơn quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào², ký kết nhiều văn kiện hợp tác quan trọng giữa hai Đảng, hai Chính phủ, tạo hành lang pháp lý thuận lợi thúc đẩy quan hệ hợp tác như (i) Thỏa thuận Chiến lược hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2030, (ii) Hiệp định hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2025 và các Thỏa thuận hợp tác giữa các ban, bộ, ngành của hai nước. Các văn kiện này không chỉ thể hiện quan hệ chính trị giữa hai nước đang được tăng cường mạnh mẽ mà còn khẳng định hợp tác giữa hai nước trong các vấn đề chiến lược, các ngành, lĩnh vực ngày càng phong phú và toàn diện.

- Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc hoàn thành công tác tăng dày, tôn tạo hệ thống mốc quốc giới Việt Nam - Lào; ý nghĩa của việc thực hiện các hiệp định, thỏa thuận về quản lý biên giới đã ký giữa hai nước; tuyên truyền, nâng cao vai trò của các địa phương và của cư dân khu vực biên giới trong việc bảo vệ chủ quyền biên giới lãnh thổ trên đất liền của Tổ quốc; nâng cao trách nhiệm của người dân trong việc giữ gìn đường biên, cột mốc, giữ gìn an ninh trật tự tuyến biên giới; góp phần duy trì ổn định và tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị giữa hai bên biên giới; tăng cường quảng bá, giới thiệu hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của địa phương với bạn bè trong và ngoài nước nhằm thu hút đầu tư nước ngoài, thu hút khách du lịch, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh biên giới; tuyên truyền phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc về quan hệ hai nước, nhất là các vấn đề liên quan đến biên giới, lãnh thổ...

- Tăng cường tuyên truyền về những dự án điển hình, cụ thể của Việt Nam ở Lào và những dự án điển hình của Lào tại Việt Nam; về các dự án, chương trình hợp tác giữa tỉnh Bình Phước với các tỉnh, thành của Lào, nhấn mạnh quá trình hợp tác, phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện lẫn nhau trong quá trình xây dựng và

² Nổi bật là các chuyến thăm Lào của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội Việt Nam và các chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội Lào.

triển khai các dự án đó; những câu chuyện, bài viết về người Việt Nam đang sinh sống và làm việc tại Lào; những cá nhân điển hình có đóng góp quan trọng cho việc phát triển quan hệ hợp tác Việt Nam - Lào.

1.2. Tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào, Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào và các hoạt động trong “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022”

- Tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của hai sự kiện quan trọng là Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (ngày 05/9/1962) và Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào (ngày 18/7/1977).

Ngày 05/9/1962, hai nước chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao. Đây là một sự kiện lịch sử trọng đại, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới, khẳng định sự gắn bó của hai dân tộc láng giềng Việt Nam - Lào, luôn cùng kề vai sát cánh, gắn bó, đoàn kết, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong công cuộc đấu tranh giành độc lập tự do dân tộc.

Ngày 18/7/1977, hai nước chính thức ký kết các Hiệp ước: (i) Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; (ii) Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; và ra Tuyên bố chung tăng cường sự tin cậy và hợp tác lâu dài giữa hai nước. Trong đó, Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác toàn diện mang tính chiến lược lâu dài, tạo cơ sở chính trị và pháp lý quan trọng nhằm củng cố và tăng cường tình đoàn kết, quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào. Đây là mốc lịch sử quan trọng đánh dấu bước ngoặt mới trong quan hệ giữa hai nước.

- Tập trung tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm trang trọng và phong phú ở cả hai nước nhằm tuyên truyền và làm sâu sắc hơn nữa mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào.

Chú trọng tuyên truyền, thông tin đậm nét về các hoạt động trao đổi đoàn cấp cao của Đảng và Nhà nước; trao đổi đoàn, giao lưu, hợp tác giữa các ban, bộ, ngành địa phương hai nước, đặc biệt là các ban, bộ, ngành có quan hệ hợp tác với Lào. Tuyên truyền về các hoạt động mít tinh, kỷ niệm, trao đổi điện mừng, hoạt động giao lưu nhân dân, văn hóa, thể thao, triển lãm, hội thảo của các địa phương,

cơ quan, doanh nghiệp... Tăng cường các sự kiện, ấn phẩm góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, thiên nhiên, con người, văn hóa của hai nước³.

Các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực, chủ động tuyên truyền và tham gia cuộc thi “Tìm hiểu lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam” trên các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và địa phương (các đơn vị báo chí chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền), đăng tải các tư liệu tham khảo phục vụ cho cuộc thi.

1.3. Tuyên truyền, giới thiệu về đất nước, con người Lào

- Giới thiệu vẻ đẹp của thiên nhiên, đất nước, con người, truyền thống văn hóa, lịch sử; các thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Lào.

- Giới thiệu những cá nhân điển hình người Lào sinh sống, học tập và làm việc tại Việt Nam có đóng góp tích cực cho sự phát triển của quan hệ hai nước trên các lĩnh vực.

2. Hình thức

- Thực hiện công tác tuyên truyền với nhiều hình thức sáng tạo và hiệu quả tạo sự phong phú trong cách thức truyền tải thông tin; chú trọng ứng dụng các phương tiện truyền thông mới, các cơ sở hạ tầng số và chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông.

- Đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông thông qua các ấn phẩm, phóng sự, bài viết, phỏng vấn, tọa đàm, đồ họa, triển lãm, vận dụng các nền tảng truyền thông mới, mạng xã hội; đa dạng hóa phương thức truyền tải, tận dụng truyền thông đại chúng, công nghệ số, mạng xã hội để lan tỏa các nội dung tuyên truyền, từ đó nhấn mạnh tầm quan trọng, ý nghĩa của quan hệ vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào.

- Phát huy tối đa vai trò của hệ thống các cơ quan đại diện, các hội đoàn, cá nhân uy tín, các phóng viên và kênh truyền thông tích cực của cộng đồng người

³ Danh mục các hoạt động “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022” được ban hành theo Quyết định số 05 – QĐ/BCĐ bao gồm các hoạt động (i) Lãnh đạo cấp cao hai nước trả lời phỏng vấn báo chí nhân ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (05/9/2022); (ii) Đại sứ Lào tại Việt Nam và Đại sứ Việt Nam tại Lào phát biểu trên Đài Phát thanh, Truyền hình nước sở tại; (iii) Các báo, đài và các phương tiện thông tin đại chúng phối hợp với Ban có chương trình đặc biệt chào mừng kỷ niệm 02 ngày lễ lớn một tuần trước mỗi ngày kỷ niệm; (iv) Đưa tin Lãnh đạo cấp cao Đảng, Nhà nước của hai nước trao đổi điện mừng, lẵng hoa nhân ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác (18/7/2022) và ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (05/9/2022); (v) Đưa tin về các hoạt động kỷ niệm giao lưu văn hóa, nghệ thuật, thi đấu thể thao, triển lãm, hội thảo,...; (vi) Đăng bài viết, chiếu phim giới thiệu về đất nước, con người, các thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại tại mỗi nước; chiếu 02 bộ phim “Chủ tịch Cay-xôn Phôm-vi-hản” và “Chủ tịch Xu-pha-nu-vông với Việt Nam”, công chiếu những bộ phim tài liệu về quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào rải đều trong cả năm 2022.

Việt Nam ở nước ngoài, là cầu nối tuyên truyền, thúc đẩy quan hệ giữa hai nước Việt Nam - Lào, nhất là thế hệ trẻ.

3. Thời gian: Hoạt động tuyên truyền diễn ra trong cả năm 2022, trong đó cao điểm từ đầu tháng 7 đến hết tháng 9 năm 2022.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Hướng dẫn, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền cho đội ngũ báo cáo viên và các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các Hội nghị báo cáo viên, Hội nghị giao ban và cung cấp thông tin báo chí, qua sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt các đoàn thể chính trị - xã hội bằng các hình thức phù hợp, thiết thực gắn với nhiệm vụ chính trị liên quan đến hợp tác Việt Nam - Lào.

- Theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong quá trình triển khai công tác tuyên truyền về “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022”.

- Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, định hướng việc đăng tải thông tin, nhất là tuyên truyền trên báo chí, mạng xã hội các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm về “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022”.

- Tuyên truyền trên 02 bản tin: Thông báo nội bộ, Thông tin phục vụ Nhân dân và Website của Ban về các hoạt động kỷ niệm “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022”.

- Tuyên truyền trên các trang mạng xã hội, trên mạng xã hội Vcnet.vn, trang fanpage Tuyên giáo Bình Phước, Tự hào Bình Phước, Bình Phước - xin chào; chỉ đạo các nhóm fanpage các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy tổ chức tuyên truyền về các hoạt động kỷ niệm “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022”, về mối quan hệ Việt Nam - Lào, những thành tựu, kết quả hợp tác giữa hai nước trên mọi lĩnh vực.

2. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thực hiện các nhiệm vụ sau:

2.1. Ban Chỉ đạo 35 cấp tỉnh và các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, rà soát, xử lý các trang mạng, tài khoản mạng xã hội đưa tin sai sự thật, công kích, gây chia rẽ mối quan hệ Việt Nam - Lào, bôi xấu hình ảnh lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo cấp

cao hai nước, đặc biệt là thời điểm trước, trong và sau các hoạt động, sự kiện, lễ kỷ niệm.

- Chủ động các biện pháp đấu tranh, phản bác các luận điệu thù địch, đưa tin trái chiều, xuyên tạc, nhạy cảm về quan hệ Việt Nam - Lào.

2.2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trong hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân bằng hình thức thiết thực, hiệu quả theo nội dung hướng dẫn tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

- Kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng của các tầng lớp nhân dân, đề xuất, tham mưu giúp cấp ủy làm tốt công tác tư tưởng, dân vận, góp phần tạo sự đồng thuận, thống nhất trong Nhân dân với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc gìn giữ và phát huy quan hệ truyền thống tốt đẹp với Lào.

2.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện, Trung tâm Văn hóa cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền cổ động trực quan: băng zôn, áp phích, khẩu hiệu...; thông tin lưu động về hoạt động kỷ niệm trên.

2.4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Thiết kế các khẩu hiệu tuyên truyền trên Cụm thông tin cơ sở và hệ thống màn hình Led khu vực Quảng trường 23/3 về “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022”.

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở; quản lý chặt chẽ các hoạt động thông tin, truyền thông, xuất bản; kiên quyết xử lý các vi phạm đăng tải, phát tán thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc về lịch sử, thông tin không đúng định hướng.

2.5. Hội Nhà báo tỉnh, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh: Có kế hoạch tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nhất là giới văn nghệ sỹ, đội ngũ phóng viên bám sát thực tiễn; sáng tác và quảng bá, biểu diễn các tác phẩm văn học, nghệ thuật hay, đẹp, hấp dẫn, chủ đề về Đảng, về mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào.

2.6. Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Bình Phước và Tạp chí Văn nghệ Bình Phước

- Bám sát chỉ đạo, định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; chú trọng công tác kiểm duyệt tin, bài, phóng sự.

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai tuyên tin, bài, phóng sự, bố trí thời lượng, chương trình với nội dung phù hợp, thực tiễn sinh động về các hoạt động tuyên truyền cụ thể nhân dịp kỷ niệm “Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2022” và “Năm Hữu nghị Việt Nam - Campuchia 2022”; thường xuyên cập nhật, đưa tin về các hoạt động kỷ niệm, các chương trình giới thiệu quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của hai nước cũng như quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào trong giai đoạn hiện nay .

2.7. Ban tuyên giáo các huyện, thị, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Tổ chức tuyên truyền các nội dung trên qua hệ thống báo cáo viên các cấp, qua hệ thống Đài Truyền thanh huyện, thị xã, thành phố và loa truyền thanh các xã, phường, thị trấn; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tham gia đăng tải thông tin tích cực trên mạng xã hội và Trang thông tin điện tử, các trang/nhóm fanpage của địa phương, đơn vị mình.

Trên đây là Hướng dẫn tuyên truyền về “Năm đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào năm 2022”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đề nghị các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị quan tâm và triển khai thực hiện nghiêm túc.

(Có gửi kèm Đề cương tuyên truyền)

Nơi nhận:

- UBMTTQVN tỉnh,
- Các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Hội Nhà báo tỉnh,
- Hội Văn học nghệ thuật tỉnh,
- Đài PT-TH và Báo Bình Phước,
- Tạp chí Văn nghệ Bình Phước,
- BTG các huyện, thị, thành ủy và các đảng ủy,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Tiên Cường

TÀI LIỆU
TÌNH HÌNH VÀ QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM-LÀO
GIAI ĐOẠN 2017-2022

(ban hành kèm theo Hướng dẫn số -HD/BTGTU, ngày /6/2022)

Trong giai đoạn 2017-2022, dưới sự chỉ đạo của hai Đảng, hai Nhà nước, các ban của Đảng, bộ, ngành của Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, địa phương, doanh nghiệp hai nước đã chủ động phối hợp và tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận, hiệp định, kế hoạch, chương trình hợp tác giữa hai bên và đạt được những kết quả thiết thực trên tất cả các lĩnh vực, góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh ở mỗi nước; tiếp tục củng cố và tăng cường quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào, đồng thời nâng cao vị thế, uy tín của hai Đảng, hai nước trên trường quốc tế, đóng góp tích cực cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển của khu vực và thế giới. Kết quả cụ thể như sau:

1. Quan hệ chính trị tiếp tục được tăng cường và ngày càng đi vào chiều sâu, giữ vai trò nòng cốt, định hướng tổng thể trong quan hệ hai nước.

Hai bên luôn khẳng định quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào là mẫu mực, thủy chung, trong sáng hiếm có, là quy luật phát triển, nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng mỗi nước, là tài sản chung vô giá của hai Đảng, hai dân tộc, cần được giữ gìn, bảo vệ, vun đắp và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau.

Hai bên đã phát huy những cơ chế hợp tác sẵn có, đồng thời triển khai những cơ chế hợp tác mới; phối hợp chặt chẽ trong các vấn đề chiến lược; thường xuyên trao đổi các đoàn cấp cao và các cấp dưới nhiều hình thức, góp phần làm sâu sắc hơn mối quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, nổi bật có các chuyến thăm Lào của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội Việt Nam và các chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội Lào. Bên cạnh đó, chuyến thăm của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng của hai bên...; ký kết nhiều văn kiện hợp tác quan trọng giữa hai Đảng, hai Chính phủ, tạo hành lang pháp lý thuận lợi thúc đẩy quan hệ hợp tác; tập trung triển khai thực hiện tốt các thỏa thuận và Tuyên bố chung được ký kết giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước, góp phần kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các thỏa thuận.

Các ban của Đảng, bộ, ngành của Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, Mặt trận, đoàn thể và địa phương hai nước đều ký kết và tích cực triển khai các thỏa thuận, chương trình hợp tác song phương và thường xuyên có các chuyến thăm lẫn nhau; chia sẻ kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị,

quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác mà hai bên cùng quan tâm. Đặc biệt, liên quan đến các vấn đề lý luận, thực tiễn và chia sẻ kinh nghiệm về công cuộc đổi mới phát triển đất nước, từ năm 2017 đến nay, hai bên đã phối hợp tổ chức 5 cuộc hội thảo lý luận với các chủ đề: *Hội nhập quốc tế: Kinh nghiệm của Việt Nam, kinh nghiệm của Lào; Phát triển nhanh, bền vững; Công tác tư tưởng trong điều kiện hiện nay: Thực trạng, vấn đề đặt ra và giải pháp; Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong tình hình mới; Những vấn đề lý luận-thực tiễn mới trong văn kiện Đại hội XIII Đảng Cộng sản Việt Nam và Đại hội XI Đảng Nhân dân Cách mạng Lào...*

Trong 5 năm qua, hai bên đã phối hợp tổ chức nhiều sự kiện quan trọng trong quan hệ hai Đảng, hai Nhà nước với nhiều hoạt động phong phú, sâu rộng, có ý nghĩa thiết thực, có sức lan tỏa rộng khắp đến các tầng lớp nhân dân và các bộ, ban, ngành, địa phương; đặc biệt là việc tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm 55 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao và 40 năm Ngày ký kết Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào (năm 2017). Nhân các ngày lễ quan trọng, lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước đều gửi thư, điện chúc mừng, thăm hỏi lẫn nhau.

Hai bên luôn phối hợp tuyên truyền sâu rộng về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào, nhất là trong thế hệ trẻ, nhân các sự kiện trọng đại trong quan hệ giữa hai nước; triển khai xây dựng một số công trình và tôn tạo các di tích lịch sử về quan hệ Việt Nam - Lào ở mỗi nước.

Hoàn thành Công trình Nhà Quốc hội Lào, Tượng đài Tình đoàn kết liên minh chiến đấu Lào - Việt Nam tại tỉnh Xaisomboun; khánh thành Khu di tích lịch sử cách mạng Chủ tịch Cay-xôn Phôm-vi-hản tại khu di tích Lao Khô thuộc tỉnh Sơn La (năm 2017); Dự án biên dịch các bộ sách kinh điển Mác - Ăng-ghe-n, Lê-nin và Hồ Chí Minh Toàn tập sang tiếng Lào và bộ phim tài liệu Chủ tịch Cay-xôn Phôm-vi-hản, Chủ tịch Xu-pha-nu-vông; tặng thưởng huân chương, huy chương cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc góp phần thúc đẩy và tăng cường quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào.

Về phối hợp phòng, chống dịch Covid-19: Hai bên đã thể hiện sự chia sẻ, giúp đỡ nhau trong năm 2021: Đảng, Nhà nước Việt Nam đã hai lần hỗ trợ Đảng, Nhà nước Lào ứng phó với dịch Covid-19 số tiền mặt 2.650.000 USD cùng trang thiết bị y tế trị giá hơn 2 triệu USD; tặng Bạn Lào 1 triệu liều vắc-xin; cử các đoàn chuyên gia y tế và quân y sang hỗ trợ Lào chống dịch được Bạn đánh giá cao. Đảng, Nhà nước Lào và các doanh nghiệp của Lào đã hỗ trợ Việt Nam 1,7 triệu USD (trong đó doanh nghiệp là 1,4 triệu USD). Hai bên phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân hai nước, lưu học sinh xuất nhập cảnh, cách ly, sinh sống và học tập bình thường.

Trong năm 2021 và những tháng đầu năm 2022, dù bối cảnh dịch bệnh COVID-19 còn diễn biến phức tạp, nhưng hai bên đã phối hợp tổ chức thành công

Đại hội đại biểu toàn quốc của mỗi Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội ở mỗi nước trong năm 2021; duy trì các chuyến thăm, các cuộc điện đàm và tiếp xúc cấp cao bằng nhiều hình thức linh hoạt, nổi bật là chuyến thăm hữu nghị chính thức Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thoong-lun Xi-xu-lít (tháng 6/2021), Chủ tịch Quốc hội Lào Xay-xôm-phon Phôm-vi-han thăm chính thức Việt Nam (tháng 12/2021), Thủ tướng Chính phủ Lào Phăn-khăm Vĩ-pha-văn thăm chính thức Việt Nam và khai mạc Năm Đoàn kết hữu nghị Việt Nam – Lào (tháng 01/2022), Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc thăm hữu nghị chính thức Lào (tháng 8/2021), Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ thăm chính thức Lào (tháng 5/2022) đã tiếp tục khẳng định tình đoàn kết, gắn bó, tin cậy, thủy chung, trong sáng, trước sau như một giữa hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước; thể hiện chính sách đối ngoại nhất quán của cả hai nước là đặc biệt coi trọng và dành ưu tiên cao nhất cho việc giữ gìn, không ngừng củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam – Lào. Hai bên cũng duy trì các cơ chế hợp tác song phương quan trọng, trong đó có các Kỳ họp của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam – Lào. Hai nước đã phối hợp với Campuchia tổ chức thành công cuộc gặp giữa ba đồng chí đứng đầu ba Đảng Việt Nam – Lào – Campuchia (tháng 9/2021), đây là cuộc gặp lịch sử có ý nghĩa quan trọng đối với quan hệ ba Đảng, ba nước kể từ năm 1990 đến nay.

Về đối ngoại, hai bên thiết lập và triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế tham vấn thường niên cấp Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao; tăng cường trao đổi thông tin về tình hình thế giới và khu vực mà hai bên cùng quan tâm; phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong các hoạt động tại các diễn đàn đa phương, như Liên hợp quốc, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM), Khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam (CLV), Hợp tác Campuchia - Lào - Myanmar - Việt Nam (CLMV), Tổ chức Chiến lược hợp tác kinh tế Ayeyarwady - Chao Phraya - Mekong (ACMECS) và các cơ chế hợp tác Tiểu vùng Mekong, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của mỗi nước.

2. Hợp tác quốc phòng - an ninh tiếp tục được coi là trụ cột trong quan hệ giữa hai nước

Hai bên luôn phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ lẫn nhau nhằm bảo đảm ổn định chính trị, an ninh và trật tự, an toàn xã hội ở mỗi nước; thực hiện tốt Nghị định thư hợp tác 05 năm và Kế hoạch hợp tác giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Công an hai nước. Hai bên đã hoàn thành Dự án tăng dày và tôn tạo hệ thống mốc quốc giới Việt Nam - Lào⁴; ký 02 văn kiện pháp lý quan trọng năm 2016 là “*Nghị định thư về đường biên giới và mốc giới Việt Nam - Lào*” và “*Hiệp định về quy chế quản lý*

⁴Hai bên đã tôn tạo, cắm mới 905 vị trí, tương đương 1.002 cột mốc và cột dấu, trong đó cắm bổ sung 168 cọc dấu; đã xác định tổng chiều dài đường biên giới Việt Nam - Lào là 2.337,45 km.

biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam - Lào”; nâng cấp một số cửa khẩu chính lên cửa khẩu quốc tế⁵; duy trì cơ chế Cuộc họp thường niên giữa hai Trưởng đoàn đại biểu biên giới Việt Nam - Lào; cơ bản hoàn thành Thỏa thuận cấp cao Chính phủ về giải quyết vấn đề người di cư tự do và kết hôn không giá thú trong khu vực biên giới hai nước⁶.

Hai bên tiếp tục duy trì trao đổi thông tin, hợp tác chặt chẽ nhằm bảo đảm an ninh, xây dựng tuyến biên giới Việt Nam - Lào ổn định, phát triển toàn diện; tổ chức giao lưu hữu nghị quốc phòng biên giới lần thứ nhất; khẳng định nguyên tắc không cho phép bất kỳ lực lượng nào dùng lãnh thổ của nước này để chống nước kia; tăng cường tổ chức tuần tra chung, tìm kiếm cứu nạn, kiểm tra giám sát tại các cửa khẩu; trao đổi kinh nghiệm trong công tác xây dựng lực lượng quân đội hai nước; phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia; ngăn chặn và xử lý khai thác tài nguyên thiên nhiên trái phép, buôn lậu, vận chuyển ma túy và những vấn đề tiêu cực khác nảy sinh tại khu vực biên giới hai nước. Hai bên cũng phối hợp chặt chẽ trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19; tiếp tục củng cố và phát huy vai trò của các cụm, bản; phối hợp, tu bổ các tượng đài biểu tượng của tình đoàn kết hữu nghị và liên minh chiến đấu Việt Nam - Lào tại Lào; phối hợp tìm kiếm và quy tập hài cốt chiến sĩ, quân tình nguyện Việt Nam hy sinh tại Lào⁷.

3. Hợp tác kinh tế, văn hóa, y tế và khoa học - kỹ thuật đã có chuyển biến tích cực.

Việt Nam và Lào tích cực triển khai các hiệp định giữa hai Chính phủ và thỏa thuận tại các kỳ họp của Ủy ban liên Chính phủ; tích cực triển khai Thỏa thuận về Chiến lược hợp tác kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học - kỹ thuật Việt Nam - Lào; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, chủ động tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tiếp tục ký kết nhiều văn kiện hợp tác, tạo hành lang pháp lý đồng bộ để thúc đẩy hợp tác giữa hai nước.

Về đầu tư, tính đến nay, Việt Nam có 214 dự án đầu tư sang Lào còn hiệu lực, với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 5,33 tỷ USD⁸, tiếp tục duy trì vị trí thứ 3 trong số các nước có hoạt động đầu tư tại Lào (sau Trung Quốc, Thái Lan). Một số dự án đã đi vào hoạt động đạt hiệu quả tốt, đã có doanh thu, thực hiện các nghĩa vụ tài chính với các cơ quan nhà nước Lào và tạo ra việc làm ổn định cho hàng vạn lao động của Lào. Từ năm 2017 đến năm 2021, hai bên tích cực triển khai và đưa vào sử dụng nhiều công trình, dự án sử dụng nguồn vốn viện trợ, trong đó có dự án trọng điểm như Bệnh viện Hữu nghị tại tỉnh Hủa-phăn và tỉnh Xiêng-khoảng của

⁵ Cửa khẩu Đắc-ta-ọc (Xê-công) - Nam Giang (Quảng Nam); dự kiến sắp tới sẽ nâng cấp cửa khẩu Lóng Sập (Sơn La) - Pa Háng (Hủa-phăn) lên thành cửa khẩu quốc tế.

⁶ Phía Lào đã cấp quốc tịch cho 1.964 người/ 6.571 người, chỉ đạt 30,2%; Việt Nam đã cấp quốc tịch cho 1.439 người/1.836 người.

⁷ Từ năm 2016 đến 2020, đã cất bốc được 1.500 bộ hài cốt và đã hồi hương được 1.517 bộ hài cốt.

⁸ Phía Lào ghi nhận đã có 4,4 tỷ USD đăng ký đầu tư vào Lào (chưa tính phần vốn tăng thêm).

Lào. Đặc biệt, hai bên hoàn thành dự án công trình Nhà Quốc hội mới của Lào. Đây là món quà của Đảng, Nhà nước, nhân dân Việt Nam dành tặng Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào, là biểu tượng của mối quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào.

Về thương mại, hai bên tiếp tục thúc đẩy, đàm phán và ký kết nhiều văn bản quan trọng, góp phần hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về thương mại (Hiệp định thương mại song phương mới, Hiệp định thương mại biên giới, Nghị định thư sửa đổi Hiệp định quá cảnh hàng hóa Việt Nam - Lào, Đề án phát triển thương mại biên giới Việt Nam - Lào...); chủ động, tích cực triển khai các văn kiện đã ký kết và cơ chế “một cửa, một lần dừng” tại cặp cửa khẩu quốc tế Lao Bảo –Đen-xạ-văn, tăng cường các biện pháp xúc tiến thương mại.

Giai đoạn 2016-2020, kim ngạch thương mại Việt Nam – Lào đã có những bước phát triển đáng kể, tốc độ tăng bình quân 4%/năm. Kim ngạch thương mại Việt Nam - Lào năm 2021 đạt trên 1,37 tỷ USD (*tăng khoảng 33,3% so với năm 2020*). Giai đoạn 2021-2025, hai nước phấn đấu tăng kim ngạch thương mại hai nước mỗi năm tăng 10%.

Trong 4 tháng đầu năm 2022, kim ngạch thương mại hai nước đạt 558,2 triệu USD (tăng 20,2% so với cùng kỳ năm 2021). Trong đó xuất khẩu của Việt Nam sang Lào đạt 192,2 triệu USD, tăng 11,8% và nhập khẩu của Việt Nam từ Lào đạt 366 triệu USD, tăng 48,5% so với cùng kỳ năm 2021.

Về giao thông vận tải, hai bên tiếp tục tập trung thực hiện Bản ghi nhớ giữa hai Chính phủ về Chiến lược hợp tác trong lĩnh vực giao thông vận tải giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó, hai bên phối hợp nghiên cứu, thúc đẩy tìm kiếm nguồn vốn triển khai các dự án trọng điểm; triển khai Hiệp định hợp tác và đầu tư phát triển cụm bến cảng 1, 2, 3 tại cảng Vũng Áng; cơ bản hoàn thành dự án xây dựng sân bay Nông-khang tại tỉnh Hòa-phấn. Hai bên ký kết Thỏa thuận về xây dựng và khai thác tuyến đường sắt Vũng Áng - Viên Chăn; phối hợp đề nghị với Nhật Bản xem xét triển khai thực hiện dự án tuyến đường bộ cao tốc Hà Nội - Viên Chăn; đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao về giao thông vận tải.

Về lĩnh vực năng lượng điện, hai bên đã ký kết Biên bản ghi nhớ về phát triển các dự án thủy điện tại Lào và mua bán điện giữa hai nước đến năm 2030 và Hiệp định về hợp tác phát triển các công trình năng lượng điện và mỏ; ký kết Bản ghi nhớ về hợp tác mua bán điện từ các công trình điện gió...

Về nông lâm và phát triển nông thôn, hai Bên đã thống nhất coi hợp tác trong lĩnh vực này là rất quan trọng, theo đó đã tăng cường trao đổi chuyên gia công nghệ, kỹ thuật và xây dựng mô hình phát triển nông nghiệp, nông thôn giảm nghèo, nâng cao năng lực thể chế, chính sách trong quản lý sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản và thủy lợi. Hai Bên tiếp tục hỗ trợ có hiệu quả cho phát triển

nông thôn vùng trọng điểm tại các tỉnh: Xiêng-khoảng, Hủa-phăn, Xay-xôm-bun; hoàn thành xây dựng các trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp; thống nhất xây dựng một số dự án thủy lợi. Hai bên đã phối hợp thực hiện tốt việc quản lý và bảo vệ rừng và tài nguyên thiên nhiên, ngăn chặn việc buôn bán-vận chuyển gỗ trái phép và lâm sản - thú rừng xuyên biên giới.

Về lĩnh vực y tế, công tác khám, chữa bệnh cho cán bộ và nhân dân Lào tại Việt Nam, nhất là tại các tỉnh có chung đường biên giới và công tác phối hợp khám, chữa bệnh từ xa tiếp tục được quan tâm thúc đẩy; Việt Nam luôn tạo điều kiện giúp Lào đào tạo cán bộ y tế; phối hợp chặt chẽ trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

4. Hợp tác về giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

Việc triển khai Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả hợp tác Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2020 đã tạo ra sự thay đổi tích cực đối với công tác đào tạo nguồn nhân lực của Lào, trong đó điểm nhấn là việc triển khai xây dựng, sửa đổi các cơ chế, chính sách nhằm nâng cao công tác quản lý, tiếp nhận, đào tạo du học sinh Lào, điều chỉnh các chế độ học phí, sinh hoạt phí, tạo điều kiện cho công tác đào tạo ngày càng hiệu quả, tạo sự chuyển biến rõ rệt về số lượng và chất lượng. Hai bên phối hợp đẩy mạnh phong trào học tiếng Việt tại các cơ sở đào tạo và các cơ quan của Lào; hoàn thành biên soạn và bàn giao chương trình tiếng Việt (thực hiện thí điểm) từ lớp 1 đến lớp 12 để giảng dạy tại các trường trung học có nhu cầu và có đủ điều kiện tại Lào; biên soạn sách giáo khoa tiếng Việt cho học sinh Lào; thí điểm dạy song ngữ Việt - Lào trong Trường song ngữ Nguyễn Du, xây dựng từ điển Việt - Lào. Bên cạnh đó, hai bên cũng thúc đẩy triển khai các dự án sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới trường học, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức công tác dạy và học của học sinh, sinh viên; đào tạo bồi dưỡng giáo viên, cán bộ tại Lào. Cuối năm 2020, hai bên đã ký kết Đề án nâng cao chất lượng và hiệu quả hợp tác Việt Nam - Lào trong lĩnh vực giáo dục và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021 - 2030, theo đó mỗi năm Việt Nam dành cho Lào hơn 1000 suất học bổng đào tạo và bồi dưỡng và Lào dành cho Việt Nam 60 suất học bổng.

Hai bên đã thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực dạy nghề thông qua cung cấp các trang thiết bị phục vụ cho việc dạy nghề của Lào; triển khai hợp tác hiệu quả trong tập huấn tay nghề cho các thí sinh Lào tham dự Hội thi tay nghề ASEAN hằng năm.

5. Quan hệ hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các ban, bộ, ngành, cơ quan của Quốc hội, Mặt trận, các đoàn thể, các địa phương

Trong các chuyến thăm lẫn nhau, hai bên trao đổi kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; giúp đỡ lẫn nhau giữa các địa phương, nhất là các địa phương có chung đường biên giới trong

việc xây dựng kết cấu hạ tầng, chăm sóc y tế, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, xóa nghèo, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các khu vực biên giới hai nước.

Hoạt động đối ngoại nhân dân được hai nước hai nước hết sức quan tâm trong đó Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội của hai nước thường xuyên tổ chức các chuyến thăm, trao đổi kinh nghiệm, tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Qua đó góp phần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân hai nước, thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Lào ngày càng phát triển đi vào chiều sâu./.